

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 188/2025/HS-ST
Ngày 04-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Thị Thanh Thà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Dương;

Nơi công tác: Chuyên viên Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cử Chi.

2. Ông Trần Văn Chon;

Nơi công tác: Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tâm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa Huệ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 6 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 133/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 160/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Phạm Huỳnh L, sinh năm 2005, tại Tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố M, phường T, thị xã B, tỉnh Tây Ninh; chỗ ở: Ấp Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thành T, sinh năm 1985 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1983; anh chị em ruột: Không; bị cáo chưa có vợ và con;

Tiền án: Không; tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt từ ngày 29/12/2024 đến nay;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Thị Ngọc T1 (tên gọi khác: Giàu), sinh ngày 05 tháng 6 năm 2008, tại Tỉnh Long An; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp C, xã M, huyện H, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1978 và bà Bùi Thị Kim T3, sinh năm 1983; anh chị em ruột gồm 02 người kể cả bị cáo; bị cáo chưa có chồng và con;

Tiền án: Không; tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt từ ngày 29/12/2024 đến nay;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T1: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1978; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp C, xã M, huyện H, tỉnh Long An (có mặt).

3. Họ và tên: Phan Thị Kim T2, sinh năm 1988, tại Tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp C, xã M, huyện H, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Tấn S, sinh năm 1954 (đã chết) và bà Trần Thị M, sinh năm 1953; anh chị em ruột gồm 03 người kể cả bị cáo; bị cáo có chồng tên Nguyễn Thanh M, sinh năm 1983 và có 02 người con lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2017;

Tiền án: Không; tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt từ ngày 30/12/2024 đến nay;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: Bùi Thị Kim T3, sinh năm 1983, tại Tỉnh Long An; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp C, xã M, huyện H, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi T, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1963; anh chị em ruột gồm 03 người kể cả bị cáo; bị cáo có chồng tên Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1978 và có 02 người con lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2008;

Tiền án: Không; tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt từ ngày 30/12/2024 đến nay;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: Nguyễn Thanh M, sinh năm 1983, tại Tỉnh Long An; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp C, xã M, huyện H, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1954 và bà Vương Thị Kim A, sinh năm 1954; anh chị em ruột gồm 05 người kể cả bị cáo; bị cáo có vợ tên Phan Thị Kim T2, sinh năm 1988 và có 02 người con lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2017;

Tiền án: Không; tiền sự: Không;

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ 00 phút ngày 29/12/2024 tại đường Tỉnh lộ 7, ấp Bình Hạ Tây, xã Thái Mỹ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, Đội Cảnh sát kinh tế Công an huyện Củ Chi phối hợp với Công an xã Thái Mỹ, huyện Củ Chi tuần tra phát hiện Phạm Huỳnh L điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 62P2-469.48 chở theo Nguyễn Thị Ngọc T1 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra, Công an phát hiện 10 khối nghi pháo hoa nổ loại 49 ống/khối (chứa trong 03 bịch ni lông màu đỏ gồm: 01 bịch để trước xe; 01 bịch T1 ôm trên người và 01 bịch trong

cốp xe mô tô biển số 62P2-469.48). Tổng khối lượng là 18,6 kilôgam. Tổ công tác tiến hành đưa L và T1 cùng tang vật, phương tiện về trụ sở để làm việc.

Trước đó, L khai nhận: Do cần tiền tiêu xài, L thực hiện hành vi mua bán pháo hoa nổ từ tháng 10/2024 qua mạng xã hội Facebook tài khoản tên “Phạm Long”. L có kết bạn với người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) sử dụng mạng xã hội Facebook tên “Trường Minh Trần”. Vào khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 29/12/2024, người đàn ông này đặt L số lượng 10 khối pháo hoa nổ, loại 49 ống/khối, L báo giá 910.000 đồng/khối, người này đồng ý và hẹn L giao pháo hoa nổ gần cầu Tân Thái, xã Thái Mỹ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. L điện thoại cho T1 để nhờ mua 10 khối pháo hoa nổ, loại 49 ống/khối thì T1 đồng ý. T1 tiếp tục nhờ mẹ ruột là Bùi Thị Kim T3 đến nhà của Nguyễn Thanh M tại nhà không số, đường 822, Ấp C, xã M, huyện H, tỉnh Long An để mua pháo hoa nổ. Khi T3 đến nhà của M thì M không có ở nhà. Do có liên hệ trước với M về việc mua bán pháo nổ nên T3 nói với Phan Thị Kim T2 (vợ M) bán cho T3 10 khối pháo hoa nổ, loại 49 ống/khối và giao đến nhà T3 với giá 730.000đồng/khối. Khoảng 16 giờ cùng ngày, T2 giao 10 khối pháo hoa nổ, loại 49 ống/khối chứa trong 03 bịch nilong màu đen đến nhà của T3 tại Ấp C, xã M, huyện H, tỉnh Long An. T3 chia số pháo hoa nổ trên thành nhiều phần. T3 đặt 01 bịch nylon màu đỏ chứa 02 khối pháo hoa nổ vào cốp xe mô tô biển số 62P2-469.48; T1 đặt 01 bịch nylon màu đỏ chứa 05 khối pháo hoa nổ và 01 bịch nylon màu đỏ chứa 03 khối pháo hoa nổ vào phía trước và sau xe mô tô biển số 62P2-469.48. Lúc này, L đến nhà T3 và điều khiển xe mô tô biển số 62P2-469.48 chở T1 cùng số pháo hoa nổ trên đi về hướng khu vực đường Tỉnh lộ 10, ấp Bình Hạ Tây, xã Thái Mỹ, huyện Củ Chi để giao thì bị Công an huyện Củ Chi bắt quả tang.

Khoảng tháng 11/2024 cho đến nay, chồng T2 là Nguyễn Thanh M hành nghề mua, bán pháo nổ nhập lậu. Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 29/12/2024, M nói với T2 là M đi đám nhà bạn, T3 sẽ đến nhà lấy pháo hoa nổ thì T2 đi ra đám ruộng sau nhà để lấy 02 bịch ni lông màu đen, bên trong mỗi bịch chứa 05 khối pháo hoa nổ để giao cho T3. M yêu cầu T2 báo giá 730.000 đồng/khối pháo hoa nổ cho T3 biết, T2 đồng ý giao pháo nổ. Đến hơn 15 giờ cùng ngày, T3 điều khiển xe mô tô 62P2-469.48 chạy đến nhà T2. Do T3 chở nhiều đồ nên nhờ T2 chở 10 khối pháo hoa nổ đến nhà T3, T2 đồng ý. Khoảng hơn 16 giờ 00 phút cùng ngày, T2 điều khiển xe mô tô chở 02 bịch ni lông màu đen bên trong chứa 10 khối pháo hoa nổ chạy từ nhà T2 đến nhà của T3 cùng thuộc Ấp C, xã M, huyện H, tỉnh Long An. Khi đến nhà, T3 gặp T1 và nói với T1 là đến giao pháo hoa nổ cho T3. T2 giao 02 bịch ni lông màu đen bên trong chứa 10 khối pháo hoa nổ cho T1 rồi nói giá 730.000 đồng/khối pháo hoa nổ và T2 đi về nhà mà không lấy tiền bán pháo.

M đã 02 lần mua bán pháo từ người đàn ông tên Hùng (chưa rõ lai lịch) ở Campuchia liên hệ qua điện thoại mục đích mua pháo hoa nổ để sử dụng và bán kiếm lời. Số lượng 10 khối pháo hoa nổ, loại 49 ống/khối M mua của Hùng với giá 600.000 đồng/khối giao nhận tại khu vực ven đường 838C, ấp 1, xã Mỹ Quý Tây, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An. Số pháo trên M thỏa thuận bán lại cho T3 với giá 730.000 đồng/khối vào ngày 29/12/2024 và có nhờ vợ là T2 giao giùm cho T3. Đối với 06 khối pháo nổ loại 49 ống/khối và 09 bịch loại 100 viên/bịch pháo banh cất phía sau nhà bếp và phía sau nhà cha mẹ ruột của M mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi đã khám xét khẩn cấp thu tại nhà M do M mua của người đàn ông tên Hùng (chưa rõ lai lịch) ở Campuchia nêu trên với giá 600.000 đồng/khối pháo nổ loại 49 ống và 200.000 đồng/bịch pháo banh loại 100 viên/bịch với mục đích sử dụng và bán lại kiếm lời.

Kết luận giám định số 1283/KL-KTHS ngày 07/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- 05 khối hình hộp kích thước (17,5x17,5x10)cm bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc bên trong mỗi khối có 49 lỗ tròn, mỗi lỗ tròn có đường kính 2cm được nối với nhau bằng dây dẫn được ký hiệu mẫu m_1 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) đều là pháo nổ, có tổng khối lượng 9,4kg.

- 05 khối hình hộp kích thước (17,5x17,5x10)cm bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc bên trong mỗi khối có 49 lỗ tròn, mỗi lỗ tròn có đường kính 2cm được nối với nhau bằng dây dẫn được ký hiệu mẫu m_2 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) đều là pháo nổ, có tổng khối lượng 9,2kg.

- 06 khối hình hộp kích thước (17,5x17,5x10)cm bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc bên trong mỗi khối có 49 ống giấy hình trụ đường kính 2,3cm, dài 10cm được nối với nhau bằng dây dẫn được ký hiệu mẫu m_3 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) đều là pháo nổ, có tổng khối lượng 10,2kg.

- 02 gói nylon chứa các vật hình cầu vỏ bằng nhựa nhiều màu sắc, một đầu nối với dây dẫn được ký hiệu mẫu m_4 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) đều là pháo nổ, có tổng khối lượng 0,8kg.

- 07 gói nylon chứa các vật hình cầu vỏ bằng nhựa nhiều màu sắc, một đầu nối với dây dẫn được ký hiệu mẫu m_5 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) đều là pháo nổ, có tổng khối lượng 3,2kg.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (Một) xe mô tô biển số 62P2-469.48, số khung RLHJK0352PZ123052, số máy JK03E-7823086 (đã qua sử dụng).

- 01 (Một) xe mô tô biển số 70H9-6149 không xác định số khung; số máy (đã qua sử dụng).

- 01 (Một) điện thoại hiệu iphone 12 Pro, số Imei: 355103310065043 (đã qua sử dụng).

- 01 (Một) điện thoại hiệu iphone 15 Promax, số Imei: 354009445808390 (đã qua sử dụng).

- 01 (Một) điện thoại hiệu Nokia, số Imei: 350618541680661 (đã qua sử dụng).

- 01 (Một) điện thoại hiệu iphone 15 Promax, số Imei: 356876525487461 (đã qua sử dụng).

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung, số Serial: RF8M43TPT6A (đã qua sử dụng).

Đối với 26,5 kg số pháo nổ còn lại sau giám định (Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh có công văn đề nghị Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh nhập kho vật chứng pháo nổ theo quy định nhưng đến nay chưa có phúc đáp. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đang quản lý).

Tại Bản cáo trạng số 204/CT-VKSCC ngày 10/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Phạm Huỳnh L, Nguyễn Thị Ngọc T1, Phan Thị Kim T2, Bùi Thị Kim T3 và Nguyễn Thanh M về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã đưa ra chứng cứ để buộc tội đối với các bị cáo Phạm Huỳnh L, Nguyễn Thị Ngọc T1, Phan Thị Kim T2, Bùi Thị Kim T3 và Nguyễn Thanh M về tội “Buôn bán hàng cấm” cụ thể: Vào lúc 17 giờ 00 phút ngày 29/12/2024, tại đường Tỉnh lộ 7, ấp Bình Hạ Tây, xã Thái Mỹ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Phạm Huỳnh L và bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T1 đã có hành vi buôn bán hàng cấm là pháo nổ có tổng khối lượng là 18,6 kilôgam thì bị tuần tra phát hiện bắt quả tang. Số lượng pháo nổ trên do bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T1 nhờ bị cáo Bùi Thị Kim T3 đặt mua của bị cáo Nguyễn Thanh M với giá 730.000 đồng/khối và được bị cáo Phan Thị Kim T2 giao đến nhà của bị cáo Bùi Thị Kim T3.

Ngoài ra, M còn tàng trữ thêm 06 khối pháo nổ loại 49 ống/khối và 09 bịch loại 100 viên/bịch pháo banh. Qua giám định đều là pháo nổ có tổng khối lượng 14,2 kilôgam với mục đích sử dụng và bán lại kiếm lời.

Hành vi của các bị cáo Phạm Huỳnh L, Nguyễn Thị Ngọc T1, Phan Thị Kim T2, Bùi Thị Kim T3 và Nguyễn Thanh M đã phạm tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017. Các bị cáo phạm tội lần đầu, bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T1 phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, các bị cáo phạm tội lần đầu. Do đó, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Phạm Huỳnh L mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 91, Điều 101 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T1 mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Phan Thị Kim T2 mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Bùi Thị Kim T3 mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh M mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử xét không phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi đúng như cáo trạng truy tố và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, không tự bào chữa.

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T1 không có ý kiến gì.

Lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng:*

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T1 và người đại diện theo pháp luật của các bị cáo có đơn từ chối trợ giúp pháp lý. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần đưa Trợ giúp viên pháp lý tham gia phiên tòa.

Đối với Luật sư Nguyễn Thanh Liêm và Luật sư Võ Văn Châu do người nhà của bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T1, Bùi Thị Kim T3 và bị cáo Phan Thị Kim T2 yêu cầu nhưng trước phiên Tòa người nhà của các bị cáo có Thông báo không yêu cầu Luật sư Nguyễn Thanh Liêm và Luật sư Võ Văn Châu bào chữa. Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T1, Bùi Thị Kim T3 và bị cáo Phan Thị Kim T2 không yêu cầu Luật sư bào chữa.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng:*

Lời khai của các bị cáo Phạm Huỳnh L, Nguyễn Thị Ngọc T1, Phan Thị Kim T2, Bùi Thị Kim T3 và Nguyễn Thanh M được thể hiện trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, vật chứng thu giữ cụ thể: Vào lúc 17 giờ 00 phút ngày 29/12/2024, tại đường Tỉnh lộ 7, ấp Bình Hạ Tây, xã Thái Mỹ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Phạm Huỳnh L và bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T1 đã có hành vi buôn bán hàng cấm là pháo nổ có tổng khối lượng là 18,6 kilôgam thì bị tuần tra phát hiện bắt quả tang. Số lượng pháo nổ trên do bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T1 nhờ bị cáo Bùi Thị Kim T3 đặt mua của bị cáo Nguyễn Thanh M với giá 730.000 đồng/khối và được bị cáo Phan Thị Kim T2 giao đến nhà của bị cáo Bùi Thị Kim T3.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi truy tố bị cáo về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Đánh giá tính chất, mức độ tham gia, vai trò của các bị cáo:*

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm hại trực tiếp đến trật tự quản lý kinh tế của nhà nước. Bản thân các bị cáo nhận thức được pháo nổ là mặt hàng Nhà nước cấm vận chuyển, buôn bán; việc buôn bán, vận chuyển pháo nổ là vi phạm pháp luật nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi, muốn có tiền tiêu xài nên đã phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử nghĩ cần áp dụng hình phạt nghiêm minh đối với hành vi của các bị cáo thì mới có đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành người tốt cho xã hội và để bảo đảm đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung. Tuy nhiên cần xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm trong từng hành vi và nhân thân của từng bị cáo để có mức hình phạt tương xứng. Trong vụ án này, vai trò của các bị cáo như nhau.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Phạm Huỳnh L:

Tiền án, tiền sự: Không.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; bị cáo phạm tội lần đầu nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T1:

Tiền án, tiền sự: Không.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, bị cáo phạm tội lần đầu, bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với bị cáo Phan Thị Kim T2:

Tiền án, tiền sự: Không.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; bị cáo phạm tội lần đầu nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với bị cáo Bùi Thị Kim T3:

Tiền án, tiền sự: Không.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; bị cáo phạm tội lần đầu nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với bị cáo Nguyễn Thanh M:

Tiền án, tiền sự: Không.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; bị cáo phạm tội lần đầu nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú bị cáo Nguyễn Thanh M chấp hành tốt chính sách pháp luật của địa phương, chấp hành tốt lệnh triệu tập của các cơ quan tiến hành tố tụng. Các bị cáo Phạm Huỳnh L, Nguyễn Thị Ngọc T1, Phan Thị Kim T2, Bùi Thị Kim T3 đã bị tạm giam từ ngày 29/12/2024 đến nay cũng đủ để răn đe các bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy các bị cáo có khả năng tự cải tạo bản thân và nếu không buộc các bị cáo chấp hành hình phạt tù thì cũng không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Để thể hiện tính nhân đạo của Nhà nước và tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa đổi bản thân. Đồng thời, các bị cáo có đủ điều kiện quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên Hội đồng xét xử xét quyết định cho bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt các bị cáo được hưởng án treo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo phạm tội lần đầu nên không phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] *Về xử lý vật chứng*:

- 01 (Một) xe mô tô biển số 62P2-469.48, số khung RLHJK0352PZ123052, số máy JK03E-7823086 (đã qua sử dụng) do bị cáo Bùi Thị Kim T3 đứng tên, bị cáo T3 cho bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T1 là con gái của bị cáo mượn, bị cáo T3 biết bị cáo T1 mượn xe đi giao pháo, bị cáo T3 đồng ý. Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 (Một) xe mô tô biển số 70H9-6149 không xác định số khung; số máy (đã qua sử dụng) do bị cáo Nguyễn Thanh M mua sử dụng nhưng không có giấy tờ chứng minh, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 (Một) điện thoại hiệu iphone 12 Pro, số Imei: 355103310065043 (đã qua sử dụng) của bị cáo Bùi Thị Kim T3 sử dụng cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo T3.

- 01 (Một) điện thoại hiệu iphone 15 Promax, số Imei: 354009445808390 (đã qua sử dụng) thu của bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T1 bị cáo sử dụng mục đích phạm tội, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 (Một) điện thoại hiệu Nokia, số Imei: 350618541680661 (đã qua sử dụng) thu của bị cáo Nguyễn Thanh M bị cáo sử dụng mục đích phạm tội, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 (Một) điện thoại hiệu iphone 15 Promax, số Imei: 356876525487461 (đã qua sử dụng) thu của bị cáo Phạm Huỳnh L bị cáo sử dụng mục đích phạm tội, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung, số Serial: RF8M43TPT6A (đã qua sử dụng) của bị cáo Phan Thị Kim T2 sử dụng cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo T2.

Đối với 26,5 kg số pháo nổ còn lại sau giám định. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đang quản lý, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, tiêu hủy.

[8] Đối với người đàn ông sử dụng facebook tên “Trương Minh Trần” (không rõ lai lịch) mua pháo nổ của bị cáo L và người đàn ông tên Hùng (không rõ lai lịch) ở Campuchia bán pháo nổ cho M. Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa làm việc được nên đã ra Quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan vụ án hình sự, khi nào truy tìm được làm rõ, xử lý sau, Hội đồng xét xử thấy phù hợp.

[9] *Án phí hình sự sơ thẩm*: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Phạm Huỳnh L, Nguyễn Thị Ngọc T1 (tên gọi khác: Giàu), Phan Thị Kim T2, Bùi Thị Kim T3 và Nguyễn Thanh M phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Xử phạt: Bị cáo Phạm Huỳnh L 02 (Hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (Bốn) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58; Điều 91, Điều 101 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T1 01 (Một) tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (Hai) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

3. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Xử phạt: Bị cáo Phan Thị Kim T2 02 (Hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (Bốn) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

4. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Xử phạt: Bị cáo Bùi Thị Kim T3 02 (Hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (Bốn) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

5. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh M 02 (Hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (Bốn) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T1, Phan Thị Kim T2, Bùi Thị Kim T3 và Nguyễn Thanh M cho Ủy ban nhân dân xã Tân Mỹ, huyện Đức Hòa, Long An nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Phạm Huỳnh L cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện H, Long An nơi các bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật T3 hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

6. Áp dụng Điều 92 của Luật T3 hành án hình sự năm 2019;

Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sĩ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội được giao giám sát, giáo dục; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật này.

Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

7. Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước gồm:

- 01 (Một) xe mô tô biển số 62P2-469.48, số khung RLHJK0352PZ123052, số máy JK03E-7823086 (đã qua sử dụng).

- 01 (Một) xe mô tô biển số 70H9-6149 không xác định số khung; số máy (đã qua sử dụng).

- 01 (Một) điện thoại hiệu iphone 15 Promax, số Imei: 354009445808390 (đã qua sử dụng).

- 01 (Một) điện thoại hiệu Nokia, số Imei: 350618541680661 (đã qua sử dụng).

- 01 (Một) điện thoại hiệu iphone 15 Promax, số Imei: 356876525487461 (đã qua sử dụng).

Trả cho bị cáo Bùi Thị Kim T3 01 (Một) điện thoại hiệu iphone 12 Pro, số Imei: 355103310065043 (đã qua sử dụng).

Trả cho bị cáo Phan Thị Kim T2 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung, số Serial: RF8M43TPT6A (đã qua sử dụng).

Giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh tiêu hủy 26,5 kg số pháo nổ, hiện nay Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đang quản lý.

Các vật chứng trên được liệt kê tại Phiếu nhập kho vật chứng số 132/PNK ngày 28/02/2025 và Lệnh nhập kho vật chứng số 443/LNK-ĐCSKT ngày 28/02/2025; Lệnh nhập kho vật chứng số 1251/PNK-CSKT(CC) ngày 26/3/2025 và Phiếu nhập kho vật chứng số 157/LNK ngày 01/4/2025.

8. Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; các bị cáo Phạm Huỳnh L, Nguyễn Thị Ngọc T1, Phan Thị Kim T2, Bùi Thị Kim T3 và Nguyễn Thanh M, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

9. Áp dụng Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Các bị cáo và người đại diện theo pháp luật của bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T1 có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Đã giải thích chế định án treo cho các bị cáo.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Sở tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Người đại diện theo pháp luật;
- Lưu: Vp, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châu Thị Thanh Thà

